

PHẦN I (tiếp theo)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày /9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG

1. Thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	2.001382	Xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ, đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ	01 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Khoản 1, Điều 17 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân, quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	
02	1.003337	Ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi	01 ngày làm việc		Không	Điều 42 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính			

II. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
1	2.000751	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Khoản 4 Điều 15 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	

2. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	1.001699	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – TB&XH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	
02	1.001653	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	- Cấp Giấy xác nhận khuyết tật do sai thông tin, hư hỏng, mất giấy xác nhận: 05 ngày làm việc - Cấp giấy xác nhận quy định tại điểm 1.1, 1.2, 1.5, 1.6, 1.7 Mục IV Mẫu số 02 Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH: 25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – TB&XH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
03	2.000602	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế giai đoạn 2016 – 2020	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 3, Thông tư số 02/2016/TT-BLĐTĐ ngày 25/3/2016 của Bộ LĐ – TB&XH hướng dẫn quy trình xác định hộ gia đình làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016 – 2020.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	
04	1.000506	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Khoản 2, Điều 1, Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTĐ ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – TB&XH sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTĐ ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động – TB&XH	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
05	1.000489	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Khoản 3, Điều 1, Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – TB&XH sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động – TB&XH.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	
06	2.000355	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 44 – 47, Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	

III. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	1.000132	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 8 – 11 Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	
02	1.003521	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 12 – 15 Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	

IV. LĨNH VỰC BẢO VỆ CHĂM SÓC TRẺ EM

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	1.004946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly	Trong vòng 12 giờ khi nhận được thông tin	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 31, 32, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	Trực tiếp	Trực tiếp	
02	1.004944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 48, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	
03	2.001947	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 31, 32, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	Trực tiếp	Trực tiếp	

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
04	1.004941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 38-41 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ BCCI. - Qua dịch vụ công trực tuyến mức 3	
05	2.001944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	Không	Điều 41 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.	Trực tiếp	Trực tiếp	